

BỘ CÔNG AN
Số: 15/2006/TT-
BCA(V24)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2006

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành một số điều của
Nghị định số 63/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2006
của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân

Thực hiện Nghị định số 63/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra Công an nhân dân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 63/2006/NĐ-CP), Bộ Công an hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 63/2006/NĐ-CP như sau:

I. VỀ ĐỐI TƯỢNG THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CỦA THANH TRA CÁN QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 2 VÀ KHOẢN 3 ĐIỀU 2 NGHỊ ĐỊNH SỐ 63/2006/NĐ-CP

1. Khoản 2 Điều 2 Nghị định số 63/2006/NĐ-CP quy định đối tượng thanh tra là cơ quan, tổ chức và cá nhân Việt Nam trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ an ninh quốc gia (ANQG) và trật tự, an toàn xã hội (TTATXH) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an, cụ thể như sau:

a) Thanh tra Bộ Công an tiến hành thanh tra đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tổ chức kinh tế, xã hội ở Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);

b) Thanh tra Công an cấp tỉnh tiến hành thanh tra đối với Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các sở, ngành cấp tỉnh, cấp huyện; các tổ chức kinh tế, xã hội của địa phương và Trung ương trên địa bàn cấp tỉnh;

c) Để có căn cứ đánh giá toàn diện việc quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ ANQG, giữ gìn TTATXH khi cần thiết Thanh tra Bộ, Thanh tra Công an cấp tỉnh tiến hành thanh tra các Cục ở Bộ, các Phòng ở Công an cấp tỉnh được Bộ giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về an ninh, trật tự (ANTT).

2. Khoản 3, Điều 2 Nghị định số 63/2006/NĐ-CP được quy định cụ thể như sau:

a) Đối tượng là tổ chức và cá nhân người nước ngoài tại Việt Nam có hoạt động liên quan đến pháp luật về bảo vệ ANQG và TTATXH thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an;

b) Khi cần thiết, lãnh đạo Bộ chỉ đạo, Thanh tra Bộ Công an và Thanh tra Công an cấp tỉnh được tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ ANQG và TTATXH của Việt Nam đối với tổ chức và cá nhân nước ngoài tại Việt Nam có hoạt động liên quan đến việc chấp hành pháp luật bảo vệ ANQG và TTATXH thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an.

II. VỀ BỐ TRÍ CÁN BỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THANH TRA TẠI ĐƠN VỊ KHÔNG CÓ TỔ CHỨC THANH TRA CẠND QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 2 ĐIỀU 5 NGHỊ ĐỊNH SỐ 63/2006/NĐ-CP

1. Trước mắt bố trí cán bộ thanh tra chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác thanh tra hành chính ở các đơn vị sau:

a) Các Vụ, Cục trực thuộc Bộ trưởng; các Vụ, Cục và đơn vị tương đương thuộc Tổng cục;

b) Các Trại giam, Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng thuộc Cục Quản lý Trại giam, Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng và các Trung đoàn;

Cán bộ Thanh tra chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở những đơn vị trên, do Thủ trưởng đơn vị trực tiếp chỉ đạo, đồng thời chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra của cơ quan Thanh tra cấp trên trực tiếp.

2. Nhiệm vụ cán bộ làm công tác thanh tra của các đơn vị được quy định tại khoản 1 Mục II như sau:

a) Tiếp nhận, đăng ký, phân loại xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; tham mưu cho Thủ trưởng Công an cùng cấp giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về

khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân; giúp Thủ trưởng đơn vị thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an; thực hiện nhiệm vụ do Thanh tra Công an cấp trên giao khi tiến hành thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ công tác đối với đơn vị, tổ chức và cá nhân tại đơn vị;

b) Được tham gia các Đoàn thanh tra theo quyết định trưng tập của cấp có thẩm quyền;

c) Giúp Thủ trưởng đơn đốc, theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra do Thanh tra Công an cấp trên tiến hành tại cơ quan, đơn vị mình. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

III. VỀ CHỨC NĂNG THANH TRA HÀNH CHÍNH CỦA CÁC CƠ QUAN THANH TRA TRONG CAND VÀ CHỨC NĂNG THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CỦA THANH TRA BỘ CÔNG AN, THANH TRA CÔNG AN CẤP TỈNH ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 1 VÀ KHOẢN 1 ĐIỀU 6, KHOẢN 2 VÀ 3 ĐIỀU 7, KHOẢN 1 CÁC ĐIỀU 9, ĐIỀU 10 VÀ ĐIỀU 13, KHOẢN 1 VÀ 2 ĐIỀU 14

1. Nội dung chức năng thanh tra hành chính: thanh tra theo chương trình, kế hoạch và thanh tra đột xuất việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ công tác đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý của Thủ trưởng Công an cùng cấp và Thủ trưởng Công an cấp trên giao; phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng trong nội bộ.

2. Nội dung chức năng thanh tra chuyên ngành:

a) Chủ trì hoặc phối hợp với Thanh tra các Bộ, ngành, địa phương thanh tra các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ ANQG và TTATXH các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an theo quy định của pháp luật, gồm các lĩnh vực:

- Về bảo vệ ANQG: Thanh tra việc thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ; an ninh kinh tế; an ninh văn hóa – tư tưởng; an ninh thông tin; xuất cảnh, nhập cảnh; quản lý người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có quốc tịch Việt Nam; bảo vệ bí mật nhà nước và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

- Về giữ gìn TTATXH: Thanh tra việc thực hiện công tác phòng, chống ma túy, phòng chống tội phạm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an; đăng ký, quản lý hộ khẩu; cấp, quản lý giấy chứng minh nhân dân; quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ (trừ vũ khí, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng và Bộ Công nghiệp quản lý); các loại dịch vụ bảo vệ; quản lý con dấu; quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; phòng cháy và chữa cháy; thi hành án phạt tù, thi hành quyết định đối với người bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

b) Khi tiến hành thanh tra chuyên ngành, Thanh tra Bộ, Thanh tra Công an cấp tỉnh được trưng tập cán bộ ở đơn vị có chức năng quản lý nhà nước thuộc lực lượng An ninh, Cảnh sát và những lực lượng liên quan khác để tham gia Đoàn thanh tra chuyên ngành theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính của hoạt động thanh tra chuyên ngành CAND thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và các quy định của Chính phủ quy định việc xử phạt vi phạm hành chính đối với từng lĩnh vực.

IV. VỀ QUYỀN HẠN CỦA CHÁNH THANH TRA BỘ CÔNG AN QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 14 ĐIỀU 8 NGHỊ ĐỊNH SỐ 63/2006/NĐ-CP

Công an cấp tỉnh khi có yêu cầu bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra Công an cùng cấp phải chuyển hồ sơ liên quan đến Thanh tra Bộ Công an; Chánh Thanh tra Bộ có trách nhiệm thống nhất với các đơn vị chức năng liên quan trình Bộ trưởng quyết định. Các Tổng cục, Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Cục Quản lý trại giam, Cơ sở giáo dục và Trường giáo dưỡng khi có yêu cầu bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định phải thống nhất với Chánh Thanh tra Bộ.

Chánh Thanh tra Bộ trực tiếp quản lý đội ngũ Thanh tra viên thuộc Thanh tra Bộ, phối hợp với Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương thống nhất quản lý đội ngũ Thanh tra viên trong lực lượng CAND.